

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PHÙNG LÊ DUNG

**LIÊN KẾT KINH TẾ
GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN
Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ
NGÀNH: KINH TẾ CHÍNH TRỊ**

HÀ NỘI - 2021

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PHÙNG LÊ DUNG

**LIÊN KẾT KINH TẾ
GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN
Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

Ngành: Kinh tế chính trị

Mã số: 9 31 01 02

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

***Người hướng dẫn khoa học:* PGS, TS NGUYỄN THỊ NHƯ' HÀ**

HÀ NỘI - 2021

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ theo quy định.

Tác giả

Phùng Lê Dung

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ LIÊN KẾT KINH TẾ GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN TRÊN ĐỊA BÀN VÙNG LÃNH THỔ	7
1.1. Những công trình nghiên cứu tiêu biểu của các tác giả có liên quan đến vấn đề liên kết kinh tế	7
1.2. Khái quát kết quả của các công trình đã công bố liên quan đến đề tài luận án và những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu phát triển.....	28
Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VỀ LIÊN KẾT KINH TẾ GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN	31
2.1. Khái niệm, đặc điểm, các nguyên tắc và vai trò của liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân	31
2.2. Nội dung, tiêu chí đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân	48
2.3. Kinh nghiệm của một số vùng lãnh thổ trong nước về liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân và bài học rút ra cho vùng Đồng bằng sông Hồng	71
Chương 3: THỰC TRẠNG LIÊN KẾT KINH TẾ GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2019	80
3.1. Cơ hội và thách thức trong liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng.....	80
3.2. Tình hình liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2015 - 2019	90

3.3. Đánh giá chung về liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2015 - 2019	110
Chương 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG LIÊN KẾT KINH TẾ GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ HỘ NÔNG DÂN Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐẾN NĂM 2030	130
4.1. Quan điểm về liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng	130
4.2. Giải pháp tăng cường liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng.....	133
KẾT LUẬN	153
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ	155
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	156
PHỤ LỤC	168

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BOT	: Hợp đồng xây dựng - vận hành - chuyển giao
BT	: Hợp đồng xây dựng - chuyển giao
EU	: Liên minh Châu Âu
FAO	: Tổ chức lương thực và nông nghiệp Liên hợp quốc
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội
HTX	: Hợp tác xã
IFAD	: Quỹ Quốc tế về phát triển nông nghiệp
KT-XH	: Kinh tế - xã hội
MTV	: Một thành viên
PPP	: Hợp đồng quan hệ đối tác công - tư
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
UBND	: Ủy ban nhân dân
WTO	: Tổ chức Thương mại Thế giới

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp của các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng năm 2015 - 2019.....	80
Bảng 3.2: Tỷ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế của các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng năm 2015 - 2019	81
Bảng 3.3: Số lượng và sản lượng chăn nuôi qua các năm tại các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng	84
Bảng 3.4: Tỷ lệ liên kết trực tiếp giữa doanh nghiệp và hộ nông dân theo chuỗi giá trị và theo từng khâu	91
Bảng 3.5: Tỷ lệ hộ nông dân liên kết gián tiếp giữa doanh nghiệp so với tổng số hộ nông dân ở vùng Đồng bằng sông Hồng.....	92
Bảng 3.6: Cơ cấu liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân xét theo thời gian	111

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1: Sản lượng một số loại nông sản chính ở vùng Đồng bằng sông Hồng năm 2019	83
Biểu đồ 3.2: Tỷ lệ đầu tư cho liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân.....	94
Biểu đồ 3.3: Tỷ lệ xung đột và giải quyết xung đột giữa doanh nghiệp và hộ nông dân.....	102
Biểu đồ 3.4: Tỷ lệ áp dụng trình độ công nghệ trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ hàng nông sản	113
Biểu đồ 3.5: Tỷ lệ tiêu chuẩn chất lượng trong quy trình sản xuất của liên kết kinh tế.....	114
Biểu đồ 3.6: Nhận thức của doanh nghiệp và hộ nông dân về hợp đồng liên kết kinh tế.....	128

DANH MỤC HÌNH

Hình 3.1: Tỷ lệ tiêu thụ hàng nông sản trong liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân	95
Hình 3.2: Ý kiến của hộ nông dân về tiêu chuẩn chất lượng doanh nghiệp đề ra.....	97
Hình 3.3: Cơ cấu giá mua nông sản giữa doanh nghiệp và hộ nông dân.....	98
Hình 3.4: Tỷ lệ phương thức thanh toán giữa doanh nghiệp và hộ nông dân...	99
Hình 3.5: Tỷ lệ phương thức giao nhận nông sản giữa doanh nghiệp và hộ nông dân	100
Hình 3.6: Tỷ lệ doanh nghiệp hỗ trợ nông dân khi gặp rủi ro	101

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và toàn cầu hóa hiện nay, với sự phân công và hợp tác lao động diễn ra mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực, liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân ở Việt Nam nói chung và vùng Đồng bằng sông Hồng nói riêng đã trở thành xu hướng tất yếu trong phát triển nông nghiệp, bước đầu đã có hiệu quả hơn so với hình thức sản xuất nhỏ lẻ, phân tán. Những kết quả tích cực của việc liên kết trong sản xuất nông nghiệp có thể kể đến như: góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và chế biến; nâng cao năng suất, chất lượng nông sản; mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, đa dạng hóa nông sản xuất khẩu; tạo ra sự chuyên môn hóa mạnh mẽ trong phát triển nông nghiệp. Từ đó, tăng cường hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản trên thị trường, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu ngành hướng đến phát triển sản xuất hàng hóa lớn trên cơ sở tăng cường môi liên kết kinh tế trong sản xuất nông nghiệp ở tất cả các khâu.

Vùng Đồng bằng sông Hồng có trình độ dân trí cao so với mặt bằng chung cả nước, sản xuất hàng hóa cũng phát triển hơn các vùng khác. Do đó, thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư liên kết với các hộ nông dân. Đã có một số doanh nghiệp đầu tư vào các dự án nông nghiệp công nghệ cao của vùng, tạo thành một chuỗi phát triển như: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Toàn Xuân (Nam Định), công ty TNHH MTV Minh Dương (Nam Định), Công ty Dabaco (Bắc Ninh), Công ty CP đầu tư Organica (Hà Nội), Công ty Marphavet, Công ty cổ phần Thủy sản Trung Sơn, Hòa Phát,... Điều này đã góp phần bù đắp những “khoảng trống” về vốn, kỹ thuật, thị trường trong phát triển nông nghiệp của vùng. Liên kết kinh tế giữa doanh nghiệp và hộ nông dân vùng Đồng bằng sông Hồng sẽ cùng lúc giải quyết được hai bài toán của ngành nông nghiệp. *Thứ nhất*, bài toán các hộ nông dân lo sợ mất đất, cũng như tình trạng lãng phí đất “bờ xôi ruộng mật”. *Thứ hai*, bài toán doanh nghiệp thuê